TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều, ngày 28 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 209/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 19, khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Vương Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 19, khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Vương Thị D đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cho nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Vương Thị D có 02 con chung là Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 16/9/2011 và Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/01/2015, vợ chồng thỏa thuận: Chị Vương Thị D có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 16/9/2011 là 1.500.000đ một tháng và cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/01/2015 là 1.500.000đ một tháng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi các con chung thành niên. Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Chị D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn B tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 20/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Vương Thị D.

- Về nuôi dưỡng con chung:

Chị Vương Thị D có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 16/9/2011 và Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/01/2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị H T là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng và cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh C là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng, kể từ tháng 6/2019 cho đến khi các con chung thành niên.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Chị D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn B tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003970 ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Anh Nguyễn Văn B đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị khỏng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã Đông Triều;*
- *Chi cục THADS thị xã Đông Triều;*
- *UBND phường Kim Sơn (Nơi đăng ký kết hôn),*
- *Lưu: Hồ sơ + VP.*

THẨM PHÁN

Trần Quốc Nam